

**QUY CHẾ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
ÁP DỤNG CHUNG CHO CÁC DOANH NGHIỆP &
NHÀ THẦU THI CÔNG TRONG KHU CÔNG
NGHIỆP YÊN MỸ**

Phần 1: Quy định chung.

Phần 2: Giai đoạn chuẩn bị dự án đầu tư vào khu công nghiệp.

Phần 3: Giai đoạn đầu tư và xây dựng.

Phần 4: Giai đoạn hoạt động của các doanh nghiệp.

Phần 5: Nguyên tắc bảo vệ môi trường khu công nghiệp.

Phần 6: Chế độ thanh tra, kiểm tra môi trường khu công nghiệp.

Phần 7: Xử lý các trường hợp vi phạm quy chế bảo vệ môi trường khu công nghiệp.

Phần 8: Điều khoản thi hành.

(Phát hành lần 1 năm 2023)

PHẦN 1. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Các căn cứ pháp lý

- Luật bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ban hành ngày 17/11/2020.
- Nghị định 08/2022/NĐ- CP ngày 10/01/2022 của Thủ tướng chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.
- Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/05/2022 của Thủ tướng chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế.
- Nghị định 80/2014/ NĐ- CP ngày 06 tháng 8 năm 2014 của chính phủ quy định về thoát nước và xử lý môi trường.
- Thông tư 02/2022/TT – BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.
- Thông tư số 39/2010/TT- BTNMT ngày 16 tháng 12 năm 2010 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường (kèm theo QCVN 26/2010/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn và QCVN 27/2010/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung)
- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 05:2013/BTNMT về chất lượng không khí xung quanh do Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành ngày 25/10/ 2013.
- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 06:2009/BTNMT về một số chất độc hại trong không khí xung quanh do Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành.
- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 40/2011/BTNMT về nước thải công nghiệp do Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành ngày 28 tháng 12 năm 2011.
- Quy chuẩn QCVN 13 – MT/2015/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp dệt nhuộm.
- Quy chuẩn QCVN 19: 2009/BTNMT về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ do Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành ngày 16/11/2009.
- Quy chuẩn QCVN 20: 2009/BTNMT về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ do Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành ngày 16/11/2009.
- Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Đầu tư và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Yên Mỹ tỉnh Hưng Yên, Quy mô 280 ha, đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt theo quyết định số 573/ QĐ- BTNMT ngày 11/03/2019.
- Quy chuẩn địa phương số QCĐP 02:2019/HY ngày 29/01/2019/QĐ của UBND tỉnh Hưng Yên ban hành quy chuẩn địa phương về nước thải công nghiệp.

KHU CÔNG NGHIỆP YÊN MỸ- HƯNG YÊN

Điều 2. Khái niệm và các thuật ngữ

1. “Bảo vệ môi trường khu công nghiệp” là các hoạt động nhằm giữ cho môi trường bên trong và vùng xung quanh khu công nghiệp được trong sạch, cải thiện môi trường, ngăn chặn, khắc phục các hậu quả xấu do các hoạt động của khu công nghiệp ảnh hưởng đến môi trường.
2. “KCN”: Khu công nghiệp.
3. Khu công nghiệp Yên Mỹ có diện tích 280ha do Công ty Cổ phần phát triển KCN Viglacera Yên Mỹ Chủ đầu tư, quản lý, vận hành, khai thác.
4. “Các doanh nghiệp” Được áp dụng trong quy chế này bao gồm các tổ chức, cá nhân, công ty, doanh nghiệp, nhà máy, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ, nhà thầu thi công xây dựng, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ, khách hàng thuê lại đất, nhà xưởng trong khu công nghiệp Yên Mỹ.
5. Chủ đầu tư khu công nghiệp: Công ty cổ phần phát triển KCN Viglacera Yên Mỹ.
6. Chất thải nguy hại. Được hiểu theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14.
7. Hồ sơ môi trường: Là báo cáo đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường hoặc đăng ký môi trường được cơ quan quản lý Nhà Nước có thẩm quyền phê duyệt phù hợp với từng Dự án.
8. Tiêu chuẩn đầu nối nước thải của KCN. Là tiêu chuẩn giới hạn định mức tối đa các thông số ô nhiễm có trong nước thải của các doanh nghiệp trước khi đầu nối vào hệ thống thu gom chung của KCN do chủ đầu tư KCN quy định. Tùy thuộc từng doanh nghiệp, các thông số ô nhiễm của nước thải đầu ra trước khi đầu nối sẽ được giới hạn theo quy định cụ thể tại Hợp đồng xử lý nước thải ký kết giữa hai bên.

Điều 3. Quy chế này quy định việc quản lý thống nhất về bảo vệ môi trường đối với các doanh nghiệp hoạt động trong KCN Yên Mỹ nhằm bảo vệ môi trường, đảm bảo cho sự phát triển bền vững của từng doanh nghiệp nói riêng và cả KCN Yên Mỹ nói chung.

Điều 4. Quy chế này áp dụng cho các doanh nghiệp hoạt động trong KCN Yên Mỹ nhằm ngăn ngừa và giảm thiểu các tác động tiêu cực đến môi trường, đảm bảo chất thải từ các doanh nghiệp không vượt quá tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành về bảo vệ môi trường.

GIAI ĐOẠN CHUẨN BỊ DỰ ÁN ĐẦU TƯ VÀO KHU CÔNG NGHIỆP

Điều 5. Các dự án đầu tư vào KCN Yên Mỹ phải phù hợp với những ngành nghề đăng ký trong Hồ sơ môi trường của KCN Yên Mỹ đã được phê duyệt.

Điều 6. Các doanh nghiệp phải lập hồ sơ môi trường theo đúng quy định trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt. Các doanh nghiệp phải cam kết đảm bảo các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong suốt thời gian hoạt động của Dự án.

Điều 7. Việc quy hoạch mặt bằng và thiết kế kỹ thuật của các doanh nghiệp phải tuân thủ theo quy định về quản lý xây dựng trong KCN Yên Mỹ đảm bảo các yêu cầu sau:

1. Có thiết kế, bố trí mặt bằng nhà xưởng theo đúng phương án giảm thiểu tác động môi trường như đã cam kết trong hồ sơ môi trường đã được phê duyệt.
2. Diện tích cây xanh phải phù hợp với quy hoạch về quản lý quy hoạch xây dựng tại hồ sơ cấp phép xây dựng và tại hồ sơ môi trường đã được phê duyệt.
3. Xây dựng tách riêng hệ thống thoát nước mưa và hệ thống thu gom nước thải bên trong lô đất. Đảm bảo đầu nối đúng và hoàn chỉnh hệ thống thoát nước vào hệ thống thoát nước chung của KCN Yên Mỹ.
4. Mỗi dự án có một hệ thống đầu nối thoát nước thải riêng biệt, không cho phép đầu nối chung giữa hai hay nhiều đơn vị với nhau vào cùng một điểm đầu nối vào hệ thống thu gom của KCN.
5. Chủ đầu tư hạ tầng KCN chỉ tiếp nhận nước thải đảm bảo theo tiêu chuẩn đầu nối của KCN và có thể từ chối tiếp nhận đối với nước thải sản xuất của Doanh nghiệp có tính chất đặc thù, nằm ngoài tiêu chuẩn đầu nối của KCN. Trường hợp này, Doanh nghiệp phải thuê đơn vị bên ngoài thu gom xử lý.
6. Thiết kế khu vực lưu chứa và phân loại rác thải phát sinh (bao gồm rác thải nguy hại, rác thải công nghiệp thông thường) có mái che kín mưa cho toàn bộ khu vực lưu giữ, nền chống thấm có độ cao nền bảo đảm không bị ngập lụt, có thiết bị lưu giữ từng loại chất thải, dán nhãn và biển cảnh báo phòng ngừa phù hợp (đối với chất thải nguy hại). Khu vực lưu giữ chất thải phải bố trí rãnh, hố thu xung quanh, gờ chặn nền nhà kho không được để rò rỉ chất lỏng ra ngoài môi trường. Tiến hành phân loại rác ngay tại nguồn không để lẫn chất thải nguy hại cùng với các chất thải khác.
7. Hệ thống xử lý khí thải phải đảm bảo xử lý toàn bộ khí thải của nhà máy đạt quy chuẩn theo quy định. Trên ống thoát khí thải của nhà máy phải có điểm để lấy mẫu khí. Các vị trí thoát khí thải phải được cấp phép theo quy định.
8. Thiết kế hệ thống thu gom và xử lý toàn bộ lượng mùi và bụi thải phát sinh trong quá trình sản xuất.
9. Vận chuyển và tồn trữ nguyên vật liệu, hàng hóa đảm bảo an toàn đúng các quy chuẩn quy định.

KHU CÔNG NGHIỆP YÊN MỸ- HƯNG YÊN

10. Nhà xưởng phải giữ khoảng cách an toàn phòng cháy và chữa cháy, kháng cách an toàn, đồng thời thực hiện các giải pháp cách âm, xử lý nền móng nhằm giảm thiểu tiếng ồn, độ rung không ảnh hưởng đến khu vực xung quanh.

GIAI ĐOẠN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG

A. TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ THẦU XÂY DỰNG

Điều 8. Tuân thủ theo quy định về quản lý xây dựng, bảo vệ môi trường trong KCN Yên Mỹ theo đúng giấy phép xây dựng, thẩm duyệt PCCC, hồ sơ môi trường được cơ quan chức năng phê duyệt.

Điều 9. Doanh nghiệp tham gia xây dựng phải bố trí khu vực chứa rác thải và hợp đồng thu gom rác thải với đơn vị có chức năng. Xây dựng nhà vệ sinh/hoặc lắp đặt nhà vệ sinh di động cho công nhân bên trong khuôn viên lô đất của Chủ đầu tư từ ngay khi bắt đầu thi công. Bố trí lán trại, kho vật tư, thoát nước trong phạm vi khuôn viên khu đất được chủ đầu tư hạ tầng KCN bàn giao.

Điều 10. Doanh nghiệp tham gia xây dựng phải che chắn kín khu vực công trường bằng hàng rào tạm khung thép, vách tôn cao ít nhất 2m, đảm bảo an toàn kết cấu, chống nghiêng đổ, gió lật, an toàn cho người và mỹ quan, phòng chống cháy nổ.

Điều 11. Thực hiện các quy định về an toàn lao động và vệ sinh môi trường, không để khói bụi, nước thải, tiếng ồn làm ảnh hưởng đến các khu vực lân cận. Các phương tiện, máy móc thi công khi ra vào công trường phải được vệ sinh, che đậy không để đất cát, vật liệu xây dựng vương vãi ra đường, không được đỗ, tập kết ngoài đường nội bộ KCN gây ảnh hưởng giao thông chung.

Điều 12. Mọi hoạt động chỉ được thực hiện trong khuôn viên của lô đất. Nghiêm cấm các hành vi chôn lấp, đổ, thải chất thải không đúng quy định về bảo vệ môi trường.

Điều 13. Nhà thầu thi công phải ký cam kết đảm bảo hạ tầng, môi trường trong quá trình triển khai xây dựng Nhà máy. Nộp tiền bảo lãnh cho Chủ đầu tư hạ tầng KCN theo quy định.

Điều 14. Các nhà thầu vi phạm phải nhanh chóng khắc phục các thiệt hại do đơn vị mình gây ra trong thời gian Chủ đầu tư hạ tầng KCN cho phép, quá thời hạn cho phép mà không chấp hành thì Chủ đầu tư hạ tầng KCN sẽ áp dụng biện pháp cấm các phương tiện của đơn vị thi công ra vào KCN, báo cáo các cơ quan chức năng kiểm tra, đình chỉ thi công.

B. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ ĐẦU TƯ THUÊ LẠI ĐẤT

Điều 15. Chủ đầu tư thuê lại đất tiến hành đầu tư xây dựng theo đúng giấy phép xây dựng, thẩm duyệt PCCC, hồ sơ môi trường. Hợp tác tạo điều kiện thuận lợi để cơ quan chức năng về bảo vệ môi trường tiến hành các hoạt động giám sát, kiểm tra, cung cấp đầy đủ các thông tin, số liệu khi được yêu cầu. Xuất trình và nộp các hồ sơ này cho Chủ đầu tư hạ tầng KCN trước khi cho Nhà thầu triển khai thực hiện.

Điều 16. Thông báo bằng văn bản Cho chủ đầu tư hạ tầng KCN các thông tin về các nhà thầu thi công, thời gia thi công, thời điểm hoàn thành và đi vào hoạt động.

Điều 17. Giám sát chặt chẽ và chịu trách nhiệm chính việc chấp hành bảo vệ môi trường của các nhà thầu thi công cho đơn vị mình trong suốt quá trình thi công xây dựng nhà xưởng.

KHU CÔNG NGHIỆP YÊN MỸ- HƯNG YÊN

Điều 18. Thực hiện trưng trình quan trắc môi trường, báo cáo kết quả quan trắc cho Chủ đầu tư hạ tầng KCN và cơ quan chức năng theo quy định.

Điều 19. Chịu trách nhiệm và phối hợp với Chủ đầu tư hạ tầng KCN, các cơ quan quản lý nhà nước trong suốt quá trình triển khai xây dựng nhà máy.

GIAI ĐOẠN HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC DOANH NGHIỆP

Điều 20. Mọi hoạt động của các doanh nghiệp chỉ thực hiện trong phạm vi đã kí hợp đồng thuê đất. Các doanh nghiệp chỉ được đi vào hoạt động khi thỏa mãn các điều kiện sau:

1. Đã có diện tích cây xanh phù hợp quy định.
2. Đã xây dựng hoàn chỉnh hệ thống thoát nước mưa và nước thải riêng biệt, đấu nối vào hệ thống thoát nước mưa, hệ thống thu gom nước thải của KCN Yên Mỹ theo phương án được Chủ đầu tư hạ tầng KCN chấp thuận.
3. Đã xây dựng hoàn chỉnh và vận hành xử lý nước thải, khí thải, bụi, mùi theo đặc thù từng ngành nghề và theo đúng hồ sơ môi trường đã được phê duyệt.
4. Đã có văn bản xác nhận hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường (đối với dự án hoạt động trước năm 2022), giấy phép môi trường hoặc đăng ký môi trường theo đúng quy định.
5. Đối với Dự án có công trình xử lý chất thải (nước thải, khí thải,..), phải có nhật ký vận hành công trình xử lý chất thải theo quy định và được lưu giữ để phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra.
6. Xây dựng hoàn thiện nhà kho cho việc lưu chứa nguyên vật liệu, phân loại nguyên vật liệu đảm bảo hợp vệ sinh và an toàn cho môi trường.
7. Hoàn thiện khu vực chứa chất thải nguy hại, chất thải công nghiệp, chất thải sinh hoạt theo đúng quy định. Có hợp đồng với đơn vị có chức năng để thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải. Có chứng từ chuyển giao chất thải nguy hại, biên bản bàn giao các loại chất thải công nghiệp thông thường, sinh hoạt. Nghiêm cấm việc tự ý chôn lấp, đổ, thải chất thải ra môi trường.
8. Có cán bộ kỹ thuật phụ trách về công tác bảo vệ môi trường.

Điều 21. Các hệ thống xử lý chất thải của các doanh nghiệp thuộc đối tượng phải chạy vận hành thử nghiệm theo quy định tại Nghị định 08/2022/NĐ-CP. Kế hoạch vận hành thử nghiệm phải thông báo cho cơ quan cấp giấy phép môi trường trước ít nhất 10 ngày khi bắt đầu vận hành thử nghiệm để giám sát, kiểm tra.

Điều 22. Các doanh nghiệp phải ký hợp đồng xử lý nước thải với Chủ đầu tư hạ tầng KCN. Nước thải của các doanh nghiệp trong KCN trước khi đấu nối vào hệ thống thu gom nước thải chung của KCN phải đảm bảo các thông số ô nhiễm theo hợp đồng xử lý nước thải đã ký kết giữa hai bên.

Điều 23. Phải thông báo ngay cho chủ đầu tư hạ tầng KCN khi có sự cố về môi trường. Tạm dừng và khắc phục ngay sự cố, nếu sự cố nghiêm trọng chưa thể khắc phục được thì phải đình chỉ công đoạn sản xuất để khắc phục. Sau khi đã xử lý, khắc phục hoàn toàn sự cố về môi trường và đảm bảo an toàn được cơ quan chức năng, Chủ đầu tư hạ tầng KCN xác nhận thì mới cho hoạt động trở lại.

KHU CÔNG NGHIỆP YÊN MỸ- HUNG YÊN

Điều 24. Các doanh nghiệp thực hiện khi báo khối lượng, loại chất thải nguy hại phát sinh (nếu có) trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường theo quy định.

Điều 25. Các doanh nghiệp trong quá trình hoạt động nếu có thay đổi về công suất, cải tiến, thay đổi công nghệ trong trường hợp theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường mà phải lập hồ sơ cấp giấy phép môi trường thì phải thông báo cho chủ đầu tư hạ tầng KCN để kiểm tra và theo dõi.

Điều 26. Các doanh nghiệp thực hiện quan trắc định kì phải báo cáo kết quả cho Chủ đầu tư hạ tầng KCN, cơ quan chức năng thông qua báo cáo công tác bảo vệ môi trường của năm báo cáo theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm với kết quả quan trắc đã báo cáo. Tần suất quan trắc phải thực hiện theo hồ sơ môi trường đã được phê duyệt.

Điều 27. Các doanh nghiệp phải nhanh chóng khắc phục các sự cố môi trường do đơn vị mình gây ra trong thời hạn cho phép. Nếu quá thời hạn mà không khắc phục thì Chủ đầu tư hạ tầng KCN sẽ ngưng cấp nước sạch, ngưng tiếp nhận nước thải và không cho các phương tiện phục vụ sản xuất của các doanh nghiệp ra vào KCN Yên Mỹ. Đồng thời báo nên cơ quan chức năng để xử lý theo pháp luật.

NGUYÊN TẮC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG KHU CÔNG NGHIỆP

Điều 28. Rác thải (chất thải công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại, chất thải sinh hoạt)

1. Các doanh nghiệp phải có khu vực phân loại, lưu trữ chất thải riêng biệt: chất thải công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại và chất thải sinh hoạt. Các hoạt động trên phải được thực hiện bên trong khuôn viên của nhà máy và không ảnh hưởng đến môi trường bên ngoài.

2. Kho hoặc khu vực, thiết bị lưu giữ chất thải phải đảm bảo theo quy định tại NĐ08/2022/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 và nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/05/2022 của Thủ tướng chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế. Các loại chất thải phải được chuyển giao cho đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 29. Không khí:

1. Phải đảm bảo các quy chuẩn quy định về khí thải.
2. Có phương án kiểm soát và có hệ thống xử lý về khí thải đạt quy chuẩn trước khi xả ra môi trường. Lựa chọn các công nghệ hiện đại nhằm hạn chế lượng phát thải ra môi trường.
3. Không để phát tán mùi gây khó chịu từ quá trình sản xuất ra môi trường xung quanh.

Điều 30. Nước thải

1. Giá trị C của các thông số ô nhiễm trong nước thải công nghiệp.

TT	Thông số	Đơn vị	Tiêu chuẩn nước thải đầu vào của KCN Yên Mỹ	Giá trị C_{max} đầu ra
1	Nhiệt độ	oC	40	40
2	Màu	Pt/Co	150	50
3	pH	-	5,5 đến 9	6 đến 9
4	BOD ₅ (20°C)	mg/l	50	22,95
5	COD	mg/l	150	57,375
6	Chất rắn lơ lửng	mg/l	100	38,25
7	Asen	mg/l	0,05	0,045
8	Thủy ngân	mg/l	0,005	0,0045

KHU CÔNG NGHIỆP YÊN MỸ- HƯNG YÊN

TT	Thông số	Đơn vị	Tiêu chuẩn nước thải đầu vào của KCN Yên Mỹ	Giá trị C_{max} đầu ra
9	Chì	mg/l	0,1	0,09
10	Cadimi	mg/l	0,05	0,045
11	Crom (VI)	mg/l	0,05	0,045
12	Crom (III)	mg/l	0,2	0,18
13	Đồng	mg/l	2	1,8
14	Kẽm	mg/l	3	2,7
15	Niken	mg/l	0,2	0,18
16	Mangan	mg/l	0,5	0,45
17	Sắt	mg/l	1	0,9
18	Tổng xianua	mg/l	0,07	0,063
19	Tổng phenol	mg/l	0,1	0,09
20	Tổng dầu mỡ khoáng	mg/l	5	4,5
21	Sunfua	mg/l	0,2	0,18
22	Florua	mg/l	5	4,5
23	Amoni (theo N)	mg/l	5	4,5
24	Tổng nitơ	mg/l	20	18
25	Tổng phốt pho (theo P)	mg/l	4	3,6
26	Clorua (không áp dụng khi xả vào nguồn nước mặn, nước lợ)	mg/l	500	450
27	Clo dư	mg/l	1	0,9
28	Tổng hoá chất bảo vệ thực vật clo hữu cơ	mg/l	0,05	0,045
29	Tổng hoá chất bảo vệ thực vật phốt pho hữu cơ	mg/l	0,3	0,27
30	Tổng PCB	mg/l	0,003	0,0027
31	Coliform)	MPN/100ml	3000	3000
32	Tổng hoạt độ phóng xạ α	Bq/l	0,1	0,1
33	Tổng hoạt độ phóng xạ β	Bq/l	1,0	1,0

Ghi chú: điều kiện tham chiếu

- Quyết định Phê duyệt Báo cáo ĐTM;
- Tham chiếu QCVN40/2011/BTN&MT và QCDP 02:2019/HY;

KHU CÔNG NGHIỆP YÊN MỸ- HUNG YÊN

- Áp dụng giá trị tối đa cho phép $C_{max} = C$ (không áp dụng hệ số K_q và K_f) với các thông số: nhiệt độ, màu, pH, coliform, Tổng hoạt độ phóng xạ α , Tổng hoạt độ phóng xạ β .
 - Áp dụng hệ số khu vực K_{hy} đối với các thông số BOD₅, COD, chất rắn lơ lửng.
 - Tiêu chuẩn nước thải đầu vào của trạm XLNT tập trung KCN Yên Mỹ:
 - + Đối với chỉ tiêu: BOD, COD, TSS có thể tiếp nhận nước thải có nồng độ ô nhiễm cao hơn cột B-QCVN 40:2011/BTNMT.
 - + Đối với chỉ tiêu kim loại nặng: tiếp nhận nước thải khi nồng độ các kim loại nặng đạt cột A- QCVN 40:2011/BTNMT.
 - Tiêu chuẩn nước thải đầu ra trạm XLNT tập trung đảm bảo đạt QCDP 02/2019/HY với hệ số $K_q=1, K_f=0,9; K_{hy}=0,85$ (chỉ tính hệ số K_{hy} đối với 3 chỉ tiêu: COD, BOD, TSS).
2. Nước thải (bao gồm nước thải sản xuất và nước thải sinh hoạt) của mỗi Dự án phải đảm bảo theo Tiêu chuẩn, hợp đồng xử lý nước thải trước khi xả vào hệ thống thu gom nước thải tập trung của KCN Yên Mỹ.
3. Nghiêm cấm việc xử lý nước thải bằng cách cho ngấm vào đất hoặc dùng nước sạch pha loãng để đạt tiêu chuẩn cho phép.

Điều 31. Tiếng ồn và độ rung phải đảm bảo các quy chuẩn quy định về độ ồn, độ rung do các hoạt động xây dựng, sản xuất gây ra.

Điều 32. Việc xuất nhập, lưu trữ và vận chuyển các chất phóng xạ, các chất độc hại, chất dễ cháy nổ, các vật chất có cảnh báo nguy hiểm....phải được sự cho phép và tuân theo các quy định của pháp luật.

Điều 33. Nước mặt: Các doanh nghiệp trong KCN không được khai thác, sử dụng cho tất cả các hoạt động của nhà máy.

Điều 34. Nước ngầm: Nghiêm cấm các doanh nghiệp trong KCN tự ý khai thác nước ngầm dưới mọi hình thức.

CHẾ ĐỘ THANH TRA, KIỂM TRA MÔI TRƯỜNG KHU CÔNG NGHIỆP

Điều 35. Trong quá trình thi công xây dựng nhà xưởng, các doanh nghiệp thi công phải thực hiện việc bảo vệ môi trường. Chịu sự kiểm tra giám sát định kỳ hoặc đột xuất về môi trường của cơ quan có thẩm quyền và Chủ đầu tư hạ tầng KCN Yên Mỹ.

Điều 36. Các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ các doanh nghiệp phải thực hiện đúng các biện pháp bảo vệ môi trường như đã cam kết trong hồ sơ môi trường được phê duyệt. Phải chấp hành việc kiểm tra, kiểm soát thường xuyên, định kỳ và đột xuất của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền và Chủ đầu tư hạ tầng KCN.

Điều 37. Các doanh nghiệp vi phạm phải nghiêm chỉnh khắc phục và thực hiện đầy đủ yêu cầu của đoàn thanh tra, kiểm tra trong thời gian sớm nhất. Báo cáo kết quả theo quy định đồng thời gửi về Chủ đầu tư hạ tầng KCN 01 bản để tổng hợp theo dõi, giám sát.

XỬ LÝ CÁC TRƯỜNG HỢP VI PHẠM QUY CHẾ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
KHU CÔNG NGHIỆP

Điều 38. Đối với các doanh nghiệp vi phạm quy chế này thì Chủ đầu tư KCN tiến hành kiểm tra, nhắc nhở và lập biên bản, trường hợp cần thiết sẽ dùng cấp nước, đóng cửa xả thải ngay lập tức. Doanh nghiệp vi phạm bắt buộc khắc phục trong thời gian sớm nhất. Hết hạn cho phép mà vẫn chưa có biện pháp khắc phục thì Chủ đầu tư hạ tầng KCN sẽ kiến nghị cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 39. Các doanh nghiệp có quyền khiếu nại, tố cáo với Cơ quan Quản lý Nhà Nước về bảo vệ môi trường và các cơ quan liên quan về những hành vi vi phạm Quy chế Bảo vệ môi trường khu công nghiệp của các doanh nghiệp khác trong KCN Yên Mỹ. Đồng thời thông báo cho Chủ đầu tư hạ tầng KCN để kịp thời kiểm tra và ngăn chặn.

Điều 40. Các doanh nghiệp gây ô nhiễm phải thanh toán toàn bộ chi phí cho việc khắc phục sự cố môi trường và bồi thường những thiệt hại do sự cố môi trường gây ra theo quy định của pháp luật hiện hành.

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 41. Điều khoản thi hành:

1. Bản Quy chế này được xây dựng trên các quy định Pháp luật hiện hành và báo cáo đánh giá tác động môi trường của KCN Yên Mỹ. Những nội dung liên quan khác chưa được đề cập trong văn bản này sẽ được áp dụng theo các quy định hiện hành của Pháp luật và quy định cụ thể tại văn bản liên quan. Trường hợp quy định của pháp luật có thay đổi mà liên quan đến các khái niệm, thuật ngữ trong Quy chế này sẽ được hiểu theo các quy định pháp luật đã được sửa đổi, thay thế đó.
2. Trong quá trình thực hiện, nếu có bất kỳ vướng mắc gì phát sinh. Công ty sẽ xem xét và sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tế.
3. Các tổ chức, cá nhân, công ty, cơ sở sản xuất kinh doanh, khách hàng thuê lại đất, các nhà thầu thi công, các đơn vị dịch vụ hoạt động trong KCN Yên Mỹ và các phòng ban, bộ phận của Công ty Cổ phần phát triển KCN Viglacera Yên Mỹ chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

Quy chế có hiệu lực kể từ ngày ký.

Ngày 10 tháng 02 năm 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN KCN

VIGLACERA YÊN MỸ



GIÁM ĐỐC
NGUYỄN ANH TUẤN